

Bản án số: 77/2023/HS- PT

Ngày: 11/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Khánh Hồng

Các thẩm phán: 1. Ông Đặng Minh Tuấn

2. Bà Trần Thị Nhài

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Hoàng Thị Mai Loan, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:*** Ông Lý Đình Kiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 60/2023/TLPT-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 do có kháng cáo của 2 bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 142/2023/HSST ngày 22/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên do có kháng cáo;

**** Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Bị cáo Lý Thị Ngọc V; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 24 tháng 8 năm 1976 tại: Bắc Kạn; Nơi đăng ký HKTT: Tổ A, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ở: Tổ H, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ngái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể) trước khi phạm tội: Không; Con ông: Lý Nhức K (Đã chết); Con bà: Hoàng Thị P; Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; Chồng: Trịnh Văn B; Có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. *(Có mặt)*.

2. Bị cáo: Hầu Thị L; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 20 tháng 6 năm 1981 tại: Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT: Xóm Đ, xã Q, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ở: Tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Chỉ. Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể) trước khi phạm tội: Không; Con ông: Hầu Văn T, (Đã chết); Con bà: Nông Thị L1 (Đã chết); Gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ bảy; Chồng: Nguyễn Xuân P1 (không đăng ký kết hôn); Có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: + Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0004339/QĐ-XPHC ngày 18/6/2018 của Phòng C1 Công an tỉnh T xử phạt 1.500.000 đồng về

hành vi “Đánh bạc”. Đã nộp phạt ngày 21/6/2018. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. (Có mặt).

* Ngoài ra còn có bị cáo Nguyễn Thị Hồng L2 không kháng cáo và không bị kháng nghị; (vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Dương Mạnh C không kháng cáo và không bị kháng nghị; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày từ ngày 16/7/2022 đến 25/7/2022 tại địa bàn thành phố T, Nguyễn Thị Hồng L2, Lý Thị Ngọc V, Hầu Thị L thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề thông qua tin nhắn ứng dụng Zalo đăng nhập trên điện thoại di động, trong đó có 2 ngày đủ yếu tố cấu thành tội phạm cụ thể như sau:

- Ngày 16/7/2022, Lý Thị Ngọc V và Nguyễn Thị Hồng L2 đánh bạc với nhau, với tổng số tiền là: 8.885.000 đồng.

- Ngày 25/7/2022, Lý Thị Ngọc V và Hầu Thị L đánh bạc với nhau, với tổng số tiền là: 11.180.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 142/2023/HS – ST ngày 22/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định, Tuyên bố: Các bị cáo Hầu Thị L và Lý Thị Ngọc V đều phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Hầu Thị Liên **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày đi chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 ; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Lý Thị Ngọc Vui **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị Hồng L2 6 tháng tù cho hưởng án treo về tội: “Đánh bạc”; Bản án cũng quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Án sơ thẩm xử xong, ngày 05/6/2023, các bị cáo Hầu Thị L và Lý Thị Ngọc V đều có đơn kháng cáo xin cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Hầu Thị L và Lý Thị Ngọc V giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên cho rằng, Bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ. Tuy nhiên, qua xem xét hồ sơ vụ án tại bút lục 197 thể hiện: bị cáo Lý Thị Ngọc V đã tự giác khai về hành vi đánh bạc giữa bị cáo và Hầu Thị L, thể hiện việc tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm nên đề nghị cho bị cáo V hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, đối với 2 bị cáo đều là những người dân tộc thiểu số, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; 2 bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo V hiện đang nuôi con bị ung thư máu; bị cáo L đang phải nuôi con bị liệt tứ chi, nằm bất động do bị điện giật. Do vậy, đề nghị hội đồng

xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của 2 bị cáo, sửa án sơ thẩm, giữ nguyên mức án và cho các bị cáo Hầu Thị L và Lý Thị Ngọc V được hưởng án treo.

Các bị cáo không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, 2 bị cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của 2 bị cáo làm trong hạn luật định. là hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của các bị cáo Hầu Thị L và Lý Thị Ngọc V tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; Phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Trong 02 ngày 16/7/2022 và 25/7/2022 tại địa bàn thành phố T, Nguyễn Thị Hồng L2, Lý Thị Ngọc V, Hầu Thị L thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề thông qua tin nhắn ứng dụng Zalo đăng nhập trên điện thoại di động, cụ thể như sau:

- Ngày 16/7/2022, Lý Thị Ngọc V và Nguyễn Thị Hồng L2 đánh bạc với nhau với tổng số tiền là: 8.885.000 đồng.

- Ngày 25/7/2022, Lý Thị Ngọc V và Hầu Thị L đánh bạc với nhau; với tổng số tiền là: 11.180.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, bản án sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo Hầu Thị L và Lý Thị Ngọc V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của 2 bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo để xử phạt mỗi bị cáo mức án 6 tháng tù. Tuy nhiên, qua xem xét hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Lý Thị Ngọc V cho thấy: Ngay khi cơ quan điều tra triệu tập bị cáo để lấy lời khai, bị cáo ngoài việc khai đã đánh bạc với Nguyễn Thị Hồng L2, bị cáo còn tự giác khai về hành vi đánh bạc giữa bị cáo và Hầu Thị L (bút lục 197); Qua đấu tranh, Hầu Thị L đã khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo V. Như vậy, lời khai của bị cáo V đã thể hiện việc tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm nên cần xem xét cho bị cáo V hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Như vậy, bị cáo V được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và phải chịu 1 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Bị cáo L được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, Cả 2 bị cáo đều là những người dân tộc thiểu số (bị cáo V là người dân tộc Ngái; bị cáo L là người dân tộc Sán Chỉ); 2 bị cáo đều chưa có tiền án, phạm tội lần này đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, đối với bị cáo Lý Thị Ngọc V có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, hiện đang nuôi con bị ung thư máu; bị cáo Hầu Thị L đang phải nuôi con bị liệt tứ chi, nằm bất động do bị điện giật. Xem xét toàn diện vụ án và theo quy định của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn về việc áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ chấp nhận kháng cáo của 2 bị cáo,

sửa án sơ thẩm, giữ nguyên mức án và cho các bị cáo Hầu Thị L và Lý Thị Ngọc V được hưởng án treo theo lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, thể hiện tính nhân đạo, giúp các bị cáo vừa có điều kiện chăm sóc con bị bệnh tật vừa tự cải tạo tốt, sớm trở thành các công dân có ích cho xã hội.

[4] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị nêu trên.

[5] Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của 2 bị cáo, sửa bản án sơ thẩm số 142/2023/HSST ngày 22/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 và Bộ luật Hình sự đối với Hầu Thị L;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm t, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 ; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với Lý Thị Ngọc V;

- Xử phạt: H (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Xử phạt: Lý Thị Ngọc Vui **06 (sáu)** tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hầu Thị L cho UBND phường Q, thành Phố T, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Lý Thị Ngọc V cho UBND phường T, thành Phố T, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí: các bị cáo Hầu Thị L và Lý Thị Ngọc V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND T. Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TAND TP Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- THADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Trần Khánh Hồng